

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2025/QĐST-KDTM

Tây Hồ, ngày 06 tháng 6 năm 2025

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Bình

2. Bà Đỗ Thị Hồng Lan

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu

P ; Trụ sở: Khu Công nghiệp B, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo pháp luật: Ông P1 – Chức danh: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng D - Công ty Luật TNHH SB Law (theo Giấy uỷ quyền số 4088/UQ/P -SBLaw ngày 22/11/2024)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Đỗ Xuân Th – Công ty Luật TNHH SB Law thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hưng Yên;

- Bị đơn: Công TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T; Trụ sở: Số nhà D, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm T – Chức danh: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về số tiền còn nợ:* Theo Hợp đồng mua, bán sản phẩm, hàng hoá số 40/HĐ/P -2022 ngày 01/01/2022 và Hợp đồng mua, bán sản phẩm, hàng hoá số 37/HĐ/P -2024 ngày 01/01/2024 đã kí, người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T xác nhận: Tính đến ngày 20/10/2024, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T còn nợ Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P tổng số tiền là 3.741.240.085 đồng, trong đó nợ gốc là 3.483.004.085 đồng và lãi chậm trả là 258.236.000 đồng.

2.2 *Về lộ trình thanh toán nợ:* Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T đồng ý thỏa thuận với lộ trình thanh toán nợ như sau:

- Chậm nhất ngày 06/7/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

- Chậm nhất ngày 06/8/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/9/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/10/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/11/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/12/2025, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/01/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/02/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/03/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/04/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/05/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 06/06/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/07/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/08/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/09/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/10/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/11/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/12/2026, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 06/01/2027, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P số tiền số tiền 191.240.085 đồng (một trăm chín mươi một triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, không trăm tám mươi lăm đồng).

2.3 Trường hợp Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T thanh toán theo đúng lộ trình đã cam kết, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P, Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P đồng ý miễn lãi suất chậm trả cho Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T đến hết ngày 06/01/2027.

2.4 Trường hợp Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T không thanh toán theo đúng lộ trình đã cam kết, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất

nhập khẩu P tại mục 2.2, Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T đồng ý để Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P tính lãi suất chậm trả ngay từ kì vi phạm đầu tiên với lãi suất chậm trả là 10%/năm đối với toàn bộ khoản nợ gốc chưa thanh toán. Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P toàn bộ khoản nợ (bao gồm nợ gốc và nợ lãi chậm trả trên dư nợ gốc tính đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản nợ).

2.5 Về án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Thương mại sản xuất và dịch vụ T chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 106.824.801 đồng (một trăm linh sáu triệu, tám trăm hai mươi tư nghìn, tám trăm linh một đồng)

Công ty TNHH MTV Thương mại và xuất nhập khẩu P được hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 53.413.000 đồng (năm mươi ba triệu, bốn trăm mười ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002887 ngày 11/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp

